

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30 /2018/HNGĐ-ST

Ngày: 28 - 8 - 2018

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đậu Cao Nhu

2. Ông Trần Xuân Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Mạnh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Thị Kiều, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 191/2018/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2018 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988

Địa chỉ: Xóm 1, xã T, huyện L, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1983

Địa chỉ: Xóm 1, xã T, huyện L, tỉnh Nghệ An

(Anh L hiện đang chấp hành án phạt tù tại DS171 Trại giam Đ; xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông và có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/7/2018 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn L lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 09/3/2007 tại UBND xã T, huyện L, tỉnh Nghệ An. Sau kết hôn vợ chồng chị vào nam làm ăn và anh L luôn vi phạm pháp luật đã bị xử phạt tù nhiều lần và hiện nay đang chấp hành án phạt tù tại trại giam Đ. Nay tình cảm vợ chồng không còn chị xin được ly hôn anh L. Về con, vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Văn Thành L, sinh ngày 16/10/2008 hiện đang ở với chị. Ly

hôn, chị xin được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 02/8/2018, bị đơn anh Nguyễn Văn L thống nhất về thời gian và điều kiện kết hôn như chị H trình bày. Do anh phạm tội bị xử phạt tù nhiều lần làm ảnh hưởng đến tình cảm vợ chồng. Nay chị H xin ly hôn anh cũng đồng ý ly hôn để giải phóng cho nhau. Anh công nhận vợ chồng có 01 con chung như chị H trình bày và đồng ý để con cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai cháu Nguyễn Văn Thành L trình bày: Cháu đang ở với mẹ, nay bố mẹ ly hôn cháu xin được ở với mẹ.

Kết quả xác minh: Ông Hồ Sỹ C, Phó Chủ tịch UBND xã Q cho biết: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn L có hộ khẩu thường trú tại xã Q và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q vào ngày 09/3/2007. Anh L chồng chị H hiện đang chấp hành án phạt tù tại tỉnh Đắk Nông. Nay chị H xin ly hôn thì đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho chị H ly hôn để đảm bảo quyền lợi cho người phụ nữ. Vợ chồng họ có 01 con chung là Nguyễn Văn Thành L, sinh ngày 16/10/2008 đang ở với chị H, Tòa án nên giao con cho chị H nuôi là hợp lý.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân theo pháp luật tố tụng. Nguyên đơn chấp hành pháp luật, bị đơn đang chấp hành án phạt tù nên không có mặt tại Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 147; khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn L. Về con: Giao con chung Nguyễn Văn Thành L sinh ngày 16/10/2008 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh L vì chị H không yêu cầu. Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Về tài sản: Không ai yêu cầu giải quyết nên không xét. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về thủ tục tố tụng: Anh L đang chấp hành án phạt tù nên vụ án không hòa giải được. Quá trình giải quyết Tòa án đã ủy thác cho Tòa án nhân dân huyện Đăk Nông thu thập chứng cứ và bị đơn anh Nguyễn Văn L đã viết bản tự khai và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đơn có xác nhận của Trại giam nơi cải tạo. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn L là hợp pháp vì tuân thủ các điều kiện kết hôn do luật định. Anh L do vi phạm pháp luật phải chấp hành án phạt tù tại trại giam nhiều năm nên không có nghĩa vụ tình cảm vợ chồng với nhau trong cuộc sống. Qua lời trình bày của chị Hòa, anh L và kết quả xác minh tại địa phương cho thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xử cho chị H được ly hôn anh Lĩnh.

[2] Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn L có 01 con chung là Nguyễn Văn Thành L, sinh ngày 16/10/2008. Qua điều tra xác minh và lời khai của các bên thì cháu L đang ở với chị H được mẹ chăm sóc nuôi dưỡng phát triển khỏe mạnh. Vì vậy cần giao cháu L cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh L vì anh đang chấp hành án phạt tù và không ai yêu cầu. Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản: Không ai yêu cầu giải quyết về tài sản, Tòa án không giải quyết trong vụ án này.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 228, 147, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn L.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Nguyễn Văn Thành L, sinh ngày 16/10/2008 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Văn L.

2.3. Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản:

Không ai yêu cầu giải quyết, Tòa án không giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên lai số 0001738 ngày 17/7/2018.

5. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS h.Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Đương sự;
- UBND xã Q (nơi ĐKKH);
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Thắng